TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH TRỊ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 142/2020/QĐST-HNGĐ	*Thạnh Trị, ngày 15 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 193/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2020, về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Võ Thị D (D)**, sinh năm 1997.

HKTT: ấp D, xã T, huyện Tị, tỉnh Sóc Trăng

Địa chỉ liên hệ: ấp B, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng

- *Bị đơn*: Ông **Lê Văn N**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp D, xã T, huyện Tị, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Võ Thị D (D) và ông Lê Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Nguyên đơn bà Võ Thị D (D) và bị đơn ông Lê Văn N thống nhất giao con chung tên Lê Thiên B, sinh ngày 11/03/2014 cho bà D (D) trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn bà Võ Thị D (D) và bị đơn ông Lê Văn N thống nhất, ông N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi con tròn 18 tuổi, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 07/12/2020.

Thời gian và địa điểm giao nhận tiền: Giao nhận tiền vào ngày 17 hàng tháng tại Chi cục dân sự huyện T. Nếu ngày 17 trùng vào ngày nghỉ lễ, thứ bảy, chủ nhật thì ngày làm việc tiếp theo là ngày giao nhận tiền.

Ông N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở ông N thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn bà Võ Thị D (D) và bị đơn ông Lê Văn N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự trong vụ án ly hôn và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, bà Võ Thị D (D) đồng ý chịu. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003303 ngày 19/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Sóc Trăng, bà D đã nộp xong tiền án phí. Ông N không phải chịu tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Thanh Mai

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã T;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.